

ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ  
LIÊN SƠN LẮK  
TRẠM Y TẾ XÃ LIÊN SƠN LẮK

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 02 /DS-TYT

Liên Sơn Lắc, ngày      tháng 01 năm 2026

**DANH SÁCH ĐĂNG KÝ NGƯỜI HÀNH NGHỀ**  
(Cập nhật đến ngày 09 /01/2026)

1. Tên cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: **TRẠM Y TẾ BÔNG KRANG**
2. Địa chỉ: Buôn Ja, xã Liên Sơn Lắc, tỉnh Đắk Lắk
3. Thời gian làm việc hàng ngày của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: Hoạt động 24/24h, 7 ngày/tuần.
4. Danh sách đăng ký người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh:

| STT | Họ và tên      | Số GPHN/ chứng chỉ hành nghề được cấp | Phạm vi hành nghề                                                                                                         | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh              | Vị trí chuyên môn                        | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh, khác | Ghi chú |
|-----|----------------|---------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------|------------------------------------------------------------------|---------|
| 1   | Nguyễn Thị Hôi | 003422/DL-CCHN                        | Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT - BYT - BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều | 7h00 phút đến 11h30 phút và 13h30 phút đến 17h00 phút<br>Thứ 2,3,4,5,6; | Cử nhân Điều dưỡng/ Phó trưởng trạm Y tế |                                                                  |         |

|   |                   |                 |                                                                                                                                                  |                                                                                                                     |                                           |  |  |
|---|-------------------|-----------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------|--|--|
|   |                   |                 | đương                                                                                                                                            |                                                                                                                     |                                           |  |  |
| 2 | Phan Thị Mơ       | 010538/DL-CCHN  | Thực hiện theo thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y | 7h00 phút đến 11h30 phút và 13h30 phút đến 17h00 phút<br>Thứ 2,3,4,5,6; Trực ngoài giờ hành chính theo sự phân công | Cử nhân điều dưỡng sản phụ khoa/Nhân viên |  |  |
| 3 | H Ly Na Bhok      | 0005239/DL-CCHN | Quy định tại quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức Y tế điều dưỡng | 7h00 phút đến 11h30 phút và 13h30 phút đến 17h00 phút<br>Thứ 2,3,4,5,6; Trực ngoài giờ hành chính theo sự phân công | Điều dưỡng viên/Nhân viên                 |  |  |
| 4 | H Hệ Hmök         | 0005273/DL-CCHN | Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền                                                                                                        | 7h00 phút đến 11h30 phút và 13h30 phút đến 17h00 phút<br>Thứ 2,3,4,5,6; Trực ngoài giờ hành chính theo sự phân công | YS YHCT/Nhân viên                         |  |  |
| 5 | Võ Huỳnh Mỹ Tuyên | 008709/DL-CCHN  | Thực hiện chức năng nhiệm vụ của y sỹ đa khoa                                                                                                    | 7h00 phút đến 11h30 phút và 13h30 phút đến 17h00 phút<br>Thứ 2,3,4,5,6; Trực                                        | Y Sỹ/Nhân viên                            |  |  |

|   |                    |                     |                                                                                                                                                                      |                                                                                                                                       |                                     |  |
|---|--------------------|---------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------|--|
|   |                    |                     |                                                                                                                                                                      | ngoài giờ hành<br>chính theo sự phân<br>công                                                                                          |                                     |  |
| 6 | Mai Thị Bình       | 0005495/DL-<br>CCHN | Thực hiện chức năng<br>nhiệm vụ của y sỹ đa<br>khoa                                                                                                                  | 7h00 phút đến<br>11h30 phút và<br>13h30 phút đến<br>17h00 phút<br>Thứ 2,3,4,5,6; Trực<br>ngoài giờ hành<br>chính theo sự phân<br>công | Y Sỹ/Phụ trách<br>chuyên môn        |  |
| 7 | H Hiền Teh         | 005244/DL-CCHN      | Quy định tại thông tư<br>số 26/2015/TTLT-<br>BYT-BNV ngày<br>07/10/2015 quy định<br>mã số, tiêu chuẩn chức<br>danh nghề nghiệp điều<br>dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật<br>y | 7h00 phút đến<br>11h30 phút và<br>13h30 phút đến<br>17h00 phút<br>Thứ 2,3,4,5,6; Trực<br>ngoài giờ hành<br>chính theo sự phân<br>công | Cử nhân điều<br>dưỡng /Nhân<br>viên |  |
| 8 | Vũ Thị Tuyết Nhung | 0008412/DL-<br>CCHN | Thực hiện phạm vi<br>hoạt động chuyên môn<br>theo quy định tại thông<br>tư liên tịch số<br>10/2015/TTLT-BYT-<br>BNV ngày 27/5/2015<br>của Bộ y tế, Bộ nội vụ.        | 7h00 phút đến<br>11h30 phút và<br>13h30 phút đến<br>17h00 phút<br>Thứ 2,3,4,5,6; Trực<br>ngoài giờ hành<br>chính theo sự phân<br>công | Y sỹ/Nhân viên                      |  |

Nơi nhận:

- Sở Y tế tỉnh Đắk Lắk;
- Lưu: TYT.



TRẠM Y TẾ

Nguyễn Thị Hải